

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2. Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn N, sinh ngày 18/01/1993. Nơi sinh: A; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 1/12; giới tính: N; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N. Con ông Mai H sinh năm 1971 và bà Mai H, sinh năm 1975; có 01 người em ruột sinh năm 2000; Vợ bị cáo tên Phan Thị Ngọc M, sinh năm 1994, bị cáo chưa có con; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 26/2/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Mai Văn N 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2021, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo Mai Văn N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam từ ngày 29/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo có mặt.

2. Võ Văn T, sinh ngày 22/12/1988. Nơi sinh: S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, thị xã V, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; giới tính: N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N. Con ông Võ Văn L sinh năm 1966 (Sống) và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1969; Anh em ruột: có 02 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1986; Vợ bị cáo tên Trần Thị Diễm M,

sinh năm 1986, có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2011/HS-ST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Võ Văn T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2012, chưa được xóa án tích; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Võ Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2020, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo Võ Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam từ ngày 29/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 2003;

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh L. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Cẩm Bá L, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số 2A, tổ 11, phường VA, huyện B, Thành phố H. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Phạm Nguyễn Anh T, Phạm Quý M, Nguyễn Hoàng Thế V, Phạm Thành T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 28/01/2022, Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 94D1 – 080.92 chở Mai Văn N đi từ nhà trọ ngụ tại khu vực ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L đến khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để uống cà phê, trên đường đi N rủ T tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở N đi từ trong đường hẻm khu chợ Đức Hòa ra tỉnh lộ 824 khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi gần tới đầu hẻm cách khoảng 10 mét, N nhìn thấy ông Nguyễn Trung H đang ngồi trên bậc thềm phía trước cửa tiệm trà sữa hiệu Nhà của Gốm thuộc khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang sử dụng điện thoại di động nên N kêu T điều khiển xe mô tô áp sát lại chỗ ông H ngồi, N ngồi sau dùng tay trái giật lấy điện thoại di động nên N kêu T điều khiển xe mô tô áp sát lại chỗ ông H ngồi, N ngồi sau dùng tay trái giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro max 128GB, màu xanh của H đang cầm trên tay. Khi N chưa kịp điều khiển xe chạy thì bị H nắm tay ôm chặt giật N té xuống lộ. Lúc này, T điều khiển xe mô tô chạy đi khoảng 10 mét thì dừng xe lại và đi bộ lại chỗ N để giải thoát cho N, nhưng khi T chưa kịp giải thoát cho N thì bị người dân bắt giữ T và N cho cơ quan Công an xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max 128GB, màu xanh, số imei 1: 351330889055741, số imei 2: 351330889763336; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, biển số: 94D1-080.92.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL.ĐGTS ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 12Pro Max 128GB trị giá thành tiền là 27.449.100 đồng.

Qua điều tra xác định: xe mô tô hiệu Honda loại Winner X màu đỏ đen xám, số khung: RLHKC3709MY12525, số máy: K.4.12424 có biển số đăng ký là 36B8-534.00 của ông Cầm Bá L, sinh năm 2000, nơi cư trú: ấp 2D, tổ 11, phường Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký chủ sở hữu vào năm 2021 và đã bị mất trộm vào ngày 15/12/2021 tại xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng đầu tháng 01 năm 2022 Mai Văn N mua lại xe này của người N thanh niên không xác định nhân thân lai lịch (mua trên mạng Facebook) để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 28/01/2022, T điều khiển xe mô tô này chở Mai Văn N đi cướp giật tài sản thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 113/QĐ-KSĐT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Văn N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 và bị cáo Võ Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn N phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn N từ 04 năm 6 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max 128GB màu xanh là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Trung H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã giao trả cho bị hại H xong, do đó đề nghị không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Winner X màu đỏ đen xám, biển số 36B8-534.00, số khung: RLHKC3709MY12525, số máy: K.4.12424 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã chuyển giao xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố

Hồ Chí Minh quản lý để điều tra xử lý theo thẩm quyền, theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu ngày 10/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, do đó đề nghị không xem xét.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 94D1-080.92 (biển số giả) là vật chứng liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ.

Về phần dân sự:

Bị hại Nguyễn Trung H sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do đó đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T hoàn toàn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Trung H trình bày: Xác định hai bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T đứng trước phiên tòa hôm nay chính là người thực hiện hành vi cướp giật điện thoại Iphone 12Pro Max 128GB màu xanh của ông vào ngày 28/01/2022. Về trách nhiệm hình sự ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật, về phần trách nhiệm dân sự do ông đã nhận lại điện thoại Iphone 12Pro Max 128GB nên không yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 50 phút ngày 28 tháng 01 năm 2022, phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Trung H, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản

số 12/KL.ĐGTS ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân mà không muốn bỏ công sức lao động của mình làm ra nên vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 28/01/2022, bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T (riêng bị cáo T đã có hai tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm) sử dụng xe mô tô nhãn hiệu 94D1-080.92 thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm đã có hành vi cướp giật chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max 128GB màu xanh của ông Nguyễn Trung H trị giá 27.449.100đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và hai bị cáo bị bắt quả tang cùng tang vật.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Văn N phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 và bị cáo Võ Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của ông Nguyễn Trung H mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, hai bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của hai bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn và chưa có sự câu kết chặt chẽ, tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt cần xem xét, phân tích vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Trong vụ án này bị cáo Mai Văn N thực hiện hành vi phạm tội với vai trò người rủ rê bị cáo T thực hiện hành vi cướp giật và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật; bị cáo Võ Văn T là đồng phạm giúp sức cùng thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo N.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Đối với bị cáo Mai Văn N: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Đối với bị cáo Võ Văn T: Về tình tiết tăng nặng: Không có, tuy nhiên về nhân thân bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cũng cần xem xét khi lượng hình. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi áp dụng hình phạt cho các bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Winner X màu đỏ đen xám, biển số 36B8-534.00, số khung: RLHKC3709MY12525, số máy: K.4.12424 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã chuyển giao xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý để điều tra xử lý theo thẩm quyền, theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu ngày 10/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, do đó Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

Đối với 01 biển số xe mô tô 94D1-080.92 qua điều tra, xác minh đây là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Trung H sau khi nhận lại điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max 128GB màu xanh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T trình bày tại phiên tòa hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T.

[8]. Bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Văn N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/11/2022) để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/11/2022) để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy biên số 94D1-080.92. Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Văn N và Võ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 331, Điều 334 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo Mai Văn N, Võ Văn T và bị hại ông Nguyễn Trung H có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thành